

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 112/UBND-KT

Kiên Giang, ngày 27 tháng 7 năm 2021

V/v chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước đối với đất hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đất bãi bồi ven sông, ven biển trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi:

- Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Triển khai thực hiện Luật Đất đai năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 1883/CT-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2016 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh. Tiếp đó, ngày 10 tháng 02 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND về việc tăng cường công tác lãnh đạo công tác quản lý quy hoạch, đất đai, rừng, xây dựng, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Thời gian vừa qua, công tác quản lý nhà nước về đất đai trong đó có việc quản lý đất, sử dụng vào mục đích công cộng được giao để quản lý, đất chưa giao, đất chưa cho thuê tại địa phương theo Điều 8 Luật Đất đai năm 2013¹; đất bãi bồi ven sông, ven biển theo quy định tại Điều 141 Luật Đất đai năm 2013², Điều 48 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP³ trên địa bàn tỉnh được Đảng ủy, chính



¹ * Điều 8 Luật Đất đai năm 2013 quy định “Người chịu trách nhiệm trước Nhà nước đối với đất được giao để quản lý: 1. Người đứng đầu của tổ chức chịu trách nhiệm đối với việc quản lý đất trong các trường hợp sau đây: a) Tổ chức được giao quản lý công trình công cộng, gồm công trình đường giao thông, cầu, cống, vỉa hè, hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước, hệ thống công trình thủy lợi, đê, đập; quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm; b) Tổ chức kinh tế được giao quản lý diện tích đất để thực hiện dự án đầu tư theo hình thức xây dựng - chuyên giao (BT) và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về đầu tư; c) Tổ chức được giao quản lý đất có mặt nước của các sông và đất có mặt nước chuyên dùng; d) Tổ chức được giao quản lý quỹ đất đã thu hồi theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm đối với việc quản lý đất sử dụng vào mục đích công cộng được giao để quản lý, đất chưa giao, đất chưa cho thuê tại địa phương”.

² * Điều 141 Luật Đất đai năm 2014 quy định: “1. Đất bãi bồi ven sông, ven biển bao gồm đất bãi bồi ven sông, đất cù lao trên sông, đất bãi bồi ven biển và đất cù lao trên biển. 2. Đất bãi bồi ven sông, ven biển thuộc địa phận xã, phường, thị trấn nào thì do Ủy ban nhân dân cấp xã đó quản lý. 3. Đất bãi bồi ven sông, ven biển được Nhà nước cho thuê đối với tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, phi nông nghiệp. 4. Hộ gia đình, cá nhân đã được Nhà nước giao đất bãi bồi ven sông, ven biển trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành để sử dụng vào mục đích nông nghiệp thì được tiếp tục sử dụng trong thời hạn giao đất còn lại. Khi hết thời hạn giao đất, nếu có nhu cầu sử dụng đất, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và không vi phạm pháp luật về đất đai thì Nhà nước xem xét cho thuê đất. 5. Nhà nước khuyến khích tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân đầu tư đưa đất bãi bồi ven sông, ven biển vào sử dụng. 6. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

³ * Điều 48 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định: “1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm điều tra, khảo sát, theo dõi, đánh giá quỹ đất bãi bồi ven sông, ven biển thường xuyên được bồi tụ hoặc thường bị sạt lở để có kế hoạch khai thác, sử dụng. 2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định cho thuê đất bãi bồi ven sông, ven biển thường xuyên được bồi tụ hoặc thường bị sạt lở cho người có nhu cầu. 3. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc sử dụng đất bãi bồi ven sông, ven biển”.

quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đã dần đi vào nề nếp góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương chưa thật sự quyết liệt chỉ đạo công tác này, có biểu hiện buông lỏng trong công tác quản lý dẫn đến người dân tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển nhượng, lấn chiếm, xây dựng trái phép,... phá vỡ quy hoạch của địa phương. Một số nơi người dân lấn, chiếm phần đất bãi bồi ven sông, ven biển, hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy,... để xây dựng trái quy định gây ra tình trạng ô nhiễm môi trường, phá vỡ quy hoạch, mất mỹ quan đô thị, gây mất an toàn cho người dân; một số địa phương chưa kịp thời kiểm tra, thanh tra, xử lý sai phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước.

Nhằm chủ động kiểm soát và có biện pháp phù hợp để quản lý phần đất hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đất bãi bồi ven sông, ven biển trên địa bàn tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nghiêm một số nội dung sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 1883/CT-UBND ngày 22/8/2016 và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã để xảy ra tình trạng lấn, chiếm, xây dựng trái phép của các tổ chức, cá nhân trong phần đất hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đất bãi bồi ven sông, ven biển và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời xử lý nghiêm, triệt để theo đúng quy định pháp luật.

2. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra các công trình xây dựng không phép, sai phép, không phù hợp quy hoạch xây dựng. Đặc biệt, đối với việc xây dựng trái phép trong phần đất hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đất bãi bồi ven sông, ven biển; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý nghiêm, triệt để theo đúng quy định pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 1883/CT-UBND ngày 22/8/2016 và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Quan tâm chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phải tăng cường công tác quản lý phần đất trong hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đất bãi bồi ven sông, ven biển, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về đất đai, xây dựng, quy hoạch,... đến các tổ chức, cá nhân được biết nhằm nâng cao nhận thức về chính sách, pháp luật cho các tổ chức, các nhân. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc, cũng như đề xuất, kiến nghị liên quan đến quản lý nhà nước về đất đai nói chung và việc lấn, chiếm, xây dựng công trình trái phép trên đất hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy,

đất bãi bồi ven sông, ven biển nói riêng về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để kịp thời xử lý, tránh gây hậu quả nghiêm trọng.

Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng lấn, chiếm, xây dựng công trình không đúng quy định nói chung, đặc biệt thuộc hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, đất bãi bồi ven sông, ven biển.

4. Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ban ngành cấp tỉnh còn lại: theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 1883/CT-UBND ngày 22/8/2016 và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nghiêm túc thực hiện, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định. *Phn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP, P.KT; P.TH;
- Lưu: VT, hđtan.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nhân